

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HIỆP KHÔI**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HIỆP KHÔI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: HIEP KHOI TRADING COMPANY LIMITED

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110021193

**3. Ngày thành lập:** 06/06/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 877 Đường Phúc Diễn, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02438374941

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>(không bao gồm hoạt động đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                           | 4610        |
| 2.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4633        |
| 3.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4641        |
| 4.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác -<br>Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh (trừ<br>mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người) - Bán buôn sách,<br>báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn đồ điện gia dụng,<br>đèn và bộ đèn điện | 4649        |
| 5.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                | 4652        |
| 6.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi                                                                                                                                                                                                      | 4663        |
| 7.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: - Bán buôn hoá chất (trừ loại sử dụng trong nông<br>nghiệp và hóa chất nhà nước cấm)                                                                                                                                                               | 4669(Chính) |
| 8.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4722        |
| 9.  | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh<br>(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ<br>trường)                                                                                                                                                                                            | 4723        |
| 10. | Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1101        |
| 11. | Sản xuất hoá chất cơ bản                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 2011        |
| 12. | Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế<br>phẩm vệ sinh<br>(trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người)                                                                                                                                                                                          | 2023        |
| 13. | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh<br>- Cho thuê xe chở khách có người lái để vận tải hành khách,<br>hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác                                                                                | 4932        |
| 14. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt<br>Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường<br>bộ - Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc<br>hàng hoá bằng đường bộ;                                                                                         | 5221        |
| 15. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4321        |
| 16. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây<br>dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                           | 4752        |
| 17. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn<br>trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                    | 4753        |
| 18. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ các sản phẩm từ nhựa                                                                                                                                                                                                                 | 4773        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

## 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên   | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|------------------|-----------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | BÙI THỊ AN       | Việt Nam  | Thành phố Cần Thơ, Việt Nam                                            | 750.000.000           | 25,000    | 001184021539                                                                                            |         |
| 2   | NGUYỄN VĂN HIỂN  | Việt Nam  | Thành phố Cần Thơ, Việt Nam                                            | 900.000.000           | 30,000    | 027083003407                                                                                            |         |
| 3   | BÙI BÁ TUẤN      | Việt Nam  | Thành phố Cần Thơ, Việt Nam                                            | 750.000.000           | 25,000    | 027090000001                                                                                            |         |
| 4   | NGUYỄN MAI HƯƠNG | Việt Nam  | Thành phố Cần Thơ, Việt Nam                                            | 600.000.000           | 20,000    | 026191000495                                                                                            |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: BÙI THỊ AN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/12/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001184021539

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: TDP Phụng, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: TDP Phụng, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội